

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường

VĂN PHÒNG UBND TỈNH AN GIANG	
ĐẾN	Số:
Ngày: 21/6/2019	
Chuyển: fua	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: UBND tỉnh An Giang

Thực hiện Công văn số 5290/VPUBND-KTN ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng UBND tỉnh V/v xử lý đề nghị thăm dò, khai thác sét của Công ty TNHH MTV Xây lắp An Giang và Thông báo số 205/TB-VPUBND ngày 23 tháng 05 năm 2019 về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Anh Thư tại buổi họp xử lý đề nghị phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản sét gạch ngói làm vật liệu xây dựng thông thường tại thành phố Long Xuyên, huyện An Phú và huyện Tri Tôn.

Để đảm bảo cơ sở cấp Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản như sau:

1. Bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trên cơ sở Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh An Giang giai đoạn 2008 – 2020, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2017, bổ sung 03 khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản gồm:

- Mỏ sét gạch ngói phường Bình Đức, TP. Long Xuyên, diện tích 24,4 ha.
- Mỏ sét gạch ngói thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, diện tích 47,6 ha.
- Mỏ sét gạch ngói thị trấn An Phú, huyện An Phú, diện tích 58,8 ha.

(Tọa độ giới hạn khu vực theo danh mục kèm theo)

2. Tiêu chí khoanh khu vực không đấu giá

Căn cứ yêu cầu giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên do các khu vực mỏ sét nằm trong đô thị, thị trấn. Do đó, áp dụng tiêu chí khu vực hoạt động khoáng sản mà việc thăm dò, khai thác khoáng sản bị hạn chế theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ.

3. Điều kiện cấp giấy phép thăm dò và khai thác khoáng sản

Để đảm bảo giảm thiểu tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên, việc cấp Giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác đối với 03 khu vực nêu trên phải đảm bảo các điều kiện khu vực bị hạn chế theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật khoáng sản, cụ thể như sau:

- Khoáng sản sét khai thác tại 03 khu mỏ chỉ cung cấp cho nhà máy gạch Tuynel công nghệ cao.
- Đảm bảo môi trường và bảo vệ các công trình hạ tầng của khu vực đô thị, sét sau khai thác chỉ được vận chuyển trong phạm vi bán kính 1,5km.
- Thời gian khai thác phù hợp với lộ trình di dời, xóa bỏ lò gạch nung.
- Cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác phù hợp với quy hoạch sử dụng đất tại khu vực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.KS&TNN;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Đặng Đức



**DANH MỤC KHU VỰC KHÔNG ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC
KHOÁNG SẢN LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TỈNH
AN GIANG (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Tờ trình số 215 /TTr-STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Số thứ tự	Tên khu vực (vị trí mỏ)	Loại khoáng sản	Diện tích (ha)	Tọa độ giới hạn khu vực (VN2000 KT 104 độ 45 phút, múi 3 độ)		Ghi chú
				X (m)	Y (m)	
1	Mỏ sét gạch ngói phường Bình Đức, TP. Long Xuyên	Sét gạch ngói	24,4	1 152 421 1 152 505 1 152 114 1 151 975 1 151 963 1 152 113 1 152 342 1 152 165 1 152 262	571 038 571 121 571 458 571 292 570 694 570 564 570 786 570 977 571 174	
2	Mỏ sét gạch ngói thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn	Sét gạch ngói	47,6	1 153 460 1 153 368 1 153 250 1 153 078 1 152 893 1 152 823 1 152 635 1 153 428	528 035 528 289 528 466 528 700 529 007 529 184 528 138 527 996	
3	Mỏ sét gạch ngói thị trấn An Phú, huyện An Phú	Sét gạch ngói	58,8	1 192 377 1 191 694 1 191 365 1 191 564 1 191 766 1 191 921 1 192 377	537 380 537 794 537 339 537 143 536 904 536 862 536 994	